

Số: 07/QĐ-TA

N, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Phạm Thị Sao
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Lò Văn Hương

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 07/2022/QĐ-TA, ngày 03 tháng 5 năm 2022 đối với:

Họ và tên: Vàng Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 01/01/1975; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không;

Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên;

Số Giấy CMND: 040433471; Ngày cấp: 08/12/2015; Nơi cấp: Công an tỉnh Điện Biên;

Tiền án: 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không;

Con ông Vàng Văn P (đã chết) và bà Lò Thị K (đã chết).

Người bị đề nghị Vàng Văn T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N: Ông Lê Văn Thành – Phó Trưởng Phòng, có mặt.

2. Đại diện Viện kiểm sát huyện N, tỉnh Điện Biên: Ông Phùng Việt Hùng - Kiểm sát viên, có mặt.

NHẬN THẤY:

Vàng Văn T sau khi đi chấp hành xong hình phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, T lại tiếp tục sử dụng ma túy vào năm 2020. Ngày 07/3/2022 Vàng Văn T có đơn đề nghị Trạm y tế xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên xác định tình trạng nghiện ma túy. Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, ngày 07/3/2022 của Trạm y tế xã S đã xác định Vàng Văn T dương tính với ma

túy, loại ma túy T sử dụng là Heroine. Ngày 07/3/2022, Công an xã S đã ra Thông báo số 01/TB-CAX về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện đối với Vàng Văn T. Tuy nhiên, hết thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Vàng Văn T nhận được thông báo nhưng T không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 14/3/2022, Ủy ban nhân dân xã S đã lập biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC về việc cai nghiện ma túy tự nguyện và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn T.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện N có ý kiến: Vàng Văn T là người nghiện ma túy nhưng T không tự nguyện đăng ký cai nghiện, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của T và trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn T, để T cai nghiện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn T với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Điện Biên.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Vàng Văn T đầy đủ, đảm bảo về thời hiệu, thẩm quyền và trình tự theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng, chống ma túy và Nghị định 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án nhân dân huyện N đã thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện N chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Vàng Văn T với thời hạn với thời hạn là từ 18 đến 24 tháng.

Tại phiên họp người bị đề nghị Vàng Văn T có ý kiến: Vàng Văn T là người nghiện ma túy, T nhất trí đi cai nghiện bắt buộc.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người tham gia phiên họp thấy:

[1] Về thẩm quyền: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N là cơ quan đề nghị Tòa án nhân dân huyện N xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện đối với Vàng Văn T. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án nhân dân huyện N thụ lý, xem xét, quyết định là đúng thẩm quyền.

[2] Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC, ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân xã S đối với Vàng Văn T

về cai nghiện ma túy tự nguyện, ngày 01/4/2022 Tòa án thụ lý hồ sơ nên vẫn còn thời hiệu áp dụng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[3] Về nội dung xem xét: Vàng Văn T có nơi cư trú ổn định tại bản Tân Phong, xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên và là người nghiện ma túy. Vàng Văn T đã được Công an xã S thông báo về việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nhưng hết thời hạn thông báo T không đăng ký. Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy, Vàng Văn T là đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Về thành phần hồ sơ đề nghị gồm: Biên bản vi phạm việc cai nghiện ma túy tự nguyện; bản tóm tắt lý lịch của Vàng Văn T; 01 Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã S; 01 bản tường trình của Vàng Văn T; Văn bản thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị; Văn bản đề nghị của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã S; Văn bản đề nghị của Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N. Căn cứ vào khoản 56 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 103 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy thì hồ sơ đề nghị đã đảm bảo đầy đủ, đúng quy định.

Xét thấy, Vàng Văn T là người đã thành niên, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn nghiện ma túy và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên phải chịu trách nhiệm về hành vi sai phạm. Do đó, cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn T một thời hạn nhất định, để T cai nghiện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Ngày 09/10/2019 Vàng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên xử phạt 01 năm 06 tháng tù tại Bản án số 48/2019/HS-ST về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 15/10/2020 Vàng Văn T chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay chưa được xóa án tích, do đó T có 01 tiền án. Vàng Văn T không có tiền sự. Quá trình làm việc Vàng Văn T đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vàng Văn T không có tình tiết tăng nặng.

[4] Đối với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, ý kiến của Vàng Văn T là phù hợp, Tòa án nhân dân huyện N chấp nhận.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, Điều 97, khoản 2 Điều 105, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 49 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 96, khoản 50 Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 97, khoản 56 Điều 1 sửa đổi, bổ sung Điều 103, khoản 59 Điều 1 sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 110 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy;

Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 22, Điều 23, Điều 29, Điều 30 và Điều 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Vàng Văn T có quyền khiếu nại; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N phối hợp với Công an huyện N đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động xã hội tỉnh Điện Biên, địa chỉ: C1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV& THA - TAND tỉnh;
- VKSND huyện N;
- Cơ sở cai nghiện bắt buộc;
- Phòng LĐ - TB&XH huyện N;
- Công an huyện N;
- UBND xã S;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Sao

